

THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN MUAY CÂU LẠC BỘ TÂY THẠNH

Lương Thị Ánh Ngọc⁽¹⁾; Lê Ngọc Nguyên⁽²⁾

Tóm tắt:

Qua các bước tổng hợp tài liệu, phỏng vấn và kiểm nghiệm độ tin cậy của test, chúng tôi xác định được 10 test kiểm tra thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay; Đồng thời đánh giá được thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay Câu lạc bộ Tây Thạnh chưa đồng đều với 5/10 chỉ tiêu có hệ số biến sai $C_v \geq 10\%$ chưa đảm bảo tính đại diện vì có $\varepsilon > 0.05$ và 5/10 chỉ tiêu phân bố đồng đều với hệ số biến thiên $C_v < 10\%$ và sai số tương đối $\varepsilon < 0.05$ có thể đại diện được cho tập hợp mẫu.

Từ khoá: Muay, thể lực chuyên môn, vận động viên, Câu lạc bộ Tây Thạnh

Current status of professional fitness of male Muay athletes of Tay Thanh club

Summary:

Through the steps of document synthesis, interviews and especially the test's reliability examination, the topic identified 10 tests to assess the professional fitness of male Muay athletes. At the same time, it is possible to evaluate the current professional fitness status of the male Muay athletes at Tay Thanh club, which doesn't ensure unity characteristic with 5/10 indicators having the coefficient of variation $C_v 10\%$ and which doesn't ensure universality characteristic because $e > 0.05$ and 5/10 indicators uniformly distributed with coefficient of variation $C_v < 10\%$ and relative error $e < 0.05$ can represent the sample population.

Keywords: Muay, professional fitness, athletes, Tay Thanh club.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Mỗi môn thể thao đều có đặc thù khác nhau, do đó, việc phát triển các tố chất thể lực nhằm đáp ứng yêu cầu của môn thể thao cũng như cấu trúc của thi đấu là rất quan trọng để thành công trong đào tạo, huấn luyện thể thao. Muay là môn võ có xuất xứ từ Thái Lan, du nhập vào Việt Nam từ những năm 1950 và đã mang về cho Thể thao Việt Nam rất nhiều huy chương tại các giải đấu châu lục và quốc tế. Muay là môn võ mang tính đối kháng trực tiếp khốc liệt với các kỹ thuật: đấm, đá, gối, chỏ, rờve... đòi hỏi võ sĩ phải có trình độ và các tố chất thể lực tốt như sức nhanh, sức mạnh tốc độ, sức bền, khéo léo, mềm dẻo. Huấn luyện thể lực là bộ phận không thể thiếu để nâng cao thành tích thể thao và tâm lý vững vàng cho VĐV, có vậy mới đạt hiệu quả trong tập luyện và thi đấu. Với Muay, thể lực chuyên môn đặc biệt rất quan trọng trong việc nâng cao thành tích thi đấu của VĐV, do đó việc đánh giá thể lực chuyên môn cho VĐV là rất cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn, nên

chúng tôi nghiên cứu: “Thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay Câu lạc bộ Tây Thạnh”.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình giải quyết vấn đề nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp phỏng vấn; phương pháp kiểm tra sự phạm và phương pháp toán thống kê.

Khách thể nghiên cứu: khảo sát phỏng vấn 20 chuyên gia, giảng viên, HLV trong lĩnh vực TDTT và Muay, cùng 20 nam VĐV Muay Câu lạc bộ Tây Thạnh, có thời gian tập luyện từ 2-3 năm, đã tham gia tập luyện các giải thi đấu phong trào và chưa có đẳng cấp VĐV.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn các tiêu chí đánh giá thể lực chuyên môn cho nam VĐV Muay Câu lạc bộ Tây Thạnh

Việc lựa chọn các tiêu chí đánh giá thể lực chuyên môn cho nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh được thực hiện theo các bước:

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

⁽²⁾ThS, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

Bước 1: Hệ thống hóa các tiêu chí đã được sử dụng trong đánh giá thể lực trên VĐV Muay thông qua tham khảo tài liệu của một số tác giả như: Nguyễn Ngọc Cừ (1993), Nguyễn Thế Truyền (2002), Nguyễn Văn Bắc (2005), Nguyễn Thị Trà Mỹ (2012) và Phan Thị Ngọc Linh (2015). Kết quả đã tổng hợp được 15 tiêu chí đánh giá thể lực chuyên môn để tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 2: Trên cơ sở các tiêu chí đã có, chúng tôi tiến hành lược bỏ các tiêu chí ít sử dụng trong việc đánh giá tố chất thể lực chuyên môn của VĐV Muay. Chọn những tiêu chí thường sử dụng phù hợp với đặc điểm giai đoạn huấn luyện theo lứa tuổi của môn Muay và điều kiện thực tiễn đang tập luyện tại VĐV Muay CLB Tây Thạnh. Kết quả, chúng tôi đã chọn được 13 test để tiến hành các bước kiểm tra tiếp theo.

Bước 3: Xây dựng phiếu với 3 mức độ: Ưu tiên 1 (3 điểm); Ưu tiên 2 (2 điểm) và Ưu tiên 3 (1 điểm). Tiến hành phỏng vấn 20 chuyên gia, HLV, giảng viên 2 lần, cách nhau 1 tháng, có

cùng nội dung, cùng một đối tượng, cùng cách thức trả lời để lấy ý kiến nhằm lựa chọn được các chỉ tiêu phù hợp với thực tiễn của môn Muay, trong đó có 3 chuyên gia chiếm 15%, 7 HLV chiếm 35% và 10 giảng viên chiếm 50%.

Đề tài quy ước chọn lựa những tiêu chí đánh giá có kết quả trùng khớp qua 2 lần phỏng vấn với tỷ lệ trên 75% số người tán thành trong cả 2 lần phỏng vấn và giá trị kiểm định Wilcoxon Asymp. Sig. (2 - tailed) > 0.05. Loại bỏ các tiêu chí có tỉ lệ phần trăm đạt dưới 75% và giá trị kiểm định Wilcoxon Asymp. Sig. (2 - tailed) < 0.05. Kết quả trình bày ở bảng 1.

Qua kết quả bảng 1, chúng tôi đã lựa chọn được 10 tiêu chí sau đánh giá thể lực chuyên môn cho VĐV gồm các chỉ tiêu số 1, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 11, 12 và 13.

Bước 4: Kiểm nghiệm độ tin cậy của các tiêu chí bằng phương pháp tính hệ số tương quan cặp (retest), giữa kết quả hai lần kiểm tra cách nhau 7 ngày. Kết quả cho thấy, cả 10 tiêu chí đều bảo đảm độ tin cậy cần thiết.

Bảng 1. Kết quả kiểm định theo phương pháp Wilcoxon qua 2 lần phỏng vấn

TT	Nội dung	Lần 1 (n=20)		Lần 2 (n=20)		Test Statistics ^d	
		Tổng điểm	Tỷ lệ %	Tổng điểm	Tỷ lệ %	Z	Asymp. Sig. (2 - tailed)
Test thể lực chuyên môn: (a: $l_2=l_1$, b: $l_2>l_1$, c: $l_2<l_1$)							
1	Đấm thẳng từng tay 10s (lần)	60	100	54	90	-1.342a	0.18
2	Đấm thẳng 2 tay 10s (lần)	33	55	30	50	-1.732b	0.08
3	Đấm thẳng 2 tay 30s (lần)	57	95	45	75	-1.732b	0.08
4	Chỏ ngang từng tay 10s (lần)	50	83.34	51	85	-1.342b	0.18
5	Đá vòng cầu 2 chân 30s (lần)	47	78.34	54	90	-1.414c	0.16
6	Đá thẳng trước từng chân 10s (lần)	52	86.67	54	90	-1.414b	0.16
7	Đá thẳng trước 2chân 10s (lần)	34	56.67	42	70	-2.828b	0.01
8	Đá thẳng trước 2 chân 30s (lần)	51	85	49	81.67	-1.000c	0.32
9	Phá trụ từng chân 10s (trái-phải) (lần)	58	96.67	50	83.34	-1.414b	0.16
10	Phá trụ 2 chân 30s (lần)	32	53.34	44	61.11	-1.414b	0.16
11	Gối thẳng 2 chân 30s (lần)	54	90	52	86.67	-1.000b	0.32
12	Gối đập từng chân 10s (trái-phải) (lần)	58	96.67	55	91.67	-1.732c	0.08
13	Phối hợp 2 đấm và đá 30s (lần)	60	100	60	100	0.000b	1



Du nhập vào Việt Nam tương đối muộn nhưng Muay đã nhanh chóng có chỗ đứng tại nhiều tỉnh, thành, ngành tại Việt Nam

Bước 5. Kiểm nghiệm tính thông báo của các tiêu chí: Kiểm nghiệm tính thông báo của các tiêu chí bằng phương pháp tính tương quan giữa kết quả lập test và thành tích thi đấu của VĐV. Kết quả cho thấy: Cả 10 tiêu chí được lựa chọn qua phỏng vấn đều đảm bảo tính thông báo trên đối tượng nghiên cứu.

Như vậy, qua 5 bước nghiên cứu, chúng tôi đã lựa chọn được 10 test đủ tiêu chuẩn trong đánh giá thể lực chuyên môn cho VĐV Muay CLB Tây Thạnh gồm: Đấm thẳng từng tay 10s (lần); Đấm thẳng 2 tay 30s (lần); Chỏ ngang từng tay 10s (lần); Đá vòng cầu 2 chân 30s (lần);

Đá thẳng trước từng chân 10s (lần); Đá thẳng trước 2 chân 30s (lần); Phá trụ từng chân 10s (trái-phải) (lần); Gõi thẳng 2 chân 30s (lần); Gõi đập từng chân 10s (trái-phải) (lần) và Phối hợp 2 đấm và đá 30s (lần).

2. Đánh giá thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh

Qua 10 tiêu chí được lựa chọn, chúng tôi tiến hành ứng dụng để kiểm tra thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay câu lạc bộ Tây Thạnh, kết quả xử lý số liệu được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh (n = 20)

TT	Nội dung	$\bar{x}$	δ	ε	Min	Max	Cv (%)
1	Đấm thẳng tay thuận 10s (lần)	20.5	2.48	0.1	17	28	12.08
2	Đấm thẳng 2 tay 30s (lần)	125.13	8.21	0.05	115	140	6.56
3	Chỏ ngang tay thuận 10s (lần)	27.63	1.75	0.05	25	31	6.32
4	Đá vòng cầu 2 chân 30s (lần)	45.75	3.68	0.06	41	54	8.04
5	Đá thẳng trước chân thuận 10s (lần)	15.5	1.46	0.07	13	18	9.42
6	Đá thẳng trước 2 chân 30s (lần)	40.5	4.18	0.08	32	47	10.32
7	Tấn trụ chân thuận 10s (lần)	18.7	2.06	0.09	15	23	11
8	Gõi thẳng chân thuận 10s (lần)	20.6	2.16	0.08	18	26	10.5
9	Gõi thẳng 2 chân 30s (lần)	57.75	3.07	0.04	53	64	5.31
10	Phối hợp 2 đấm và đá 30s (lần)	23.19	2.56	0.09	19	27	11.05

Với kết quả kiểm tra thực trạng các chỉ tiêu chuyên môn của VĐV Muay CLB Tây Thạnh ở bảng 4 cho thấy, sự phân bố của hầu hết các tiêu chí tổ chất thể lực là chưa đồng đều, 5/10 tiêu chí có hệ số biến sai $C_v \geq 10\%$ chưa đảm bảo tính đại diện vì có $\varepsilon > 0.05$ và 5/10 tiêu chí phân

bố đồng đều vì có hệ số biến sai $C_v < 10\%$.

Chúng tôi so sánh kết quả kiểm tra với công trình nghiên cứu của tác giả Phan Thị Ngọc Linh (2015), “Nghiên cứu đánh giá trình độ tập luyện của VĐV nam đội tuyển Muay TPHCM sau một năm tập luyện”, kết quả bảng 3 cho thấy:

Bảng 3. So sánh thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh và nam VĐV Muay đội tuyển thành phố Hồ Chí Minh

TT	Chỉ tiêu	VĐV Muay Tây Thạnh (n=20)		VĐV đội tuyển TP.HCM (n=20)		t	P
		$\bar{x}$	δ	$\bar{x}$	δ		
1	Đấm thẳng tay thuận 10s (lần)	20.5	2.48	19.8	2.5	2.21	<0.05
2	Đấm thẳng 2 tay 30s (lần)	125.13	8.21	131.8	8.3	2.18	<0.05
3	Chỏ ngang tay thuận 10s (lần)	27.63	1.75	27.7	1.8	1.16	>0.05
4	Đá vòng cầu 2 chân 30s (lần)	45.75	3.68	50.2	3.5	2.23	<0.05
5	Đá thẳng trước chân thuận 10s (lần)	15.5	1.46	16.3	1.3	2.15	<0.05
6	Đá thẳng trước 2 chân 30s (lần)	40.5	4.18	43.9	4.1	2.19	<0.05
7	Tán trụ chân thuận 10s (lần)	18.7	2.06	17.6	1.4	2.08	<0.05
8	Gối thẳng chân thuận 10s (lần)	20.6	2.16	20.2	2.1	1.12	>0.05
9	Gối thẳng 2 chân 30s (lần)	57.75	3.07	62.2	3.6	2.21	<0.05
10	Phối hợp 2 đấm và đá 30s (lần)	23.19	2.56	24.3	2.3	2.11	<0.05

Thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh thấp hơn nam VĐV đội tuyển TP.HCM với 7/10 tiêu chí và có 8/10 tiêu chí có sự khác biệt về thành tích có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng $P < 0.05$. Qua đó cho thấy cần tiến hành nghiên cứu xây dựng một số bài tập phát triển thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh nhằm góp phần nâng cao thể lực và thành tích thi đấu cho VĐV là rất cần thiết.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã xác định được 10 tiêu chí sử dụng để đánh giá thể lực chuyên môn cho nam VĐV Muay. Thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh chưa đồng đều với 5/10 tiêu chí có hệ số biến sai $C_v \geq 10\%$ và 5/10 chỉ tiêu có $C_v < 10\%$ và $\varepsilon < 0.05$, có thể đại diện được cho tập hợp mẫu. Qua kết quả kiểm tra và so sánh đã cho thấy thực trạng thể lực chuyên môn của nam VĐV Muay CLB Tây Thạnh còn rất thấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Cừ (1998), *Khoa học tuyển chọn tài năng thể thao*, Viện Khoa học TĐTT, tập 2.
3. Nguyễn Thị Trà Mỹ (2012), “Nghiên cứu xây dựng hệ thống bài tập phát triển thể lực cho vận động viên Muay Bà Rịa- Vũng Tàu sau một năm tập luyện 2013”, *Luận văn thạc sĩ, Trường ĐH TĐTT TP. HCM*.
4. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2005), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nxb Hồng Đức, TP. HCM.
5. Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, Trần Quốc Tuấn (2002), *Tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 7/3/2022, phản biện ngày 21/4/2022, duyệt in ngày 28/4/2022)

Chịu trách nhiệm chính: Lương Thị Ánh Ngọc;
Email: anhngoc1306@gmail.com)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Chủ tịch Hồ Chí Minh với những sự kiện lịch sử quan trọng của Ngày thể thao Việt Nam

BÀI BÁO KHOA HỌC

7. Nguyễn Thị Hồng Liên

Đánh giá hiệu quả tác động của chính sách phát triển thể dục thể thao cho mọi người đến kinh tế và xã hội

12. Đặng Văn Dũng

Thực trạng phân biệt đối xử với người khuyết tật trong tập luyện thể dục thể thao ở các Trung tâm văn hóa đô thị

15. Vũ Quỳnh Như; Trần Ngọc Dũng; Chu Vương Thìn

Thực trạng và định hướng đào tạo cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Điện kinh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu xã hội đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

21. Đặng Hoài An; Nguyễn Như Quỳnh

Thực trạng công tác quản lý học tập của vận động viên tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

26. Nguyễn Văn Phúc; Phan Hoàng Lan

Thực trạng hiệu quả quảng bá, tư vấn tuyển sinh đại học chính quy của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

31. Đinh Khánh Thu; Vũ Bá Mỹ; Lưu Thị Như Quỳnh

Giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

36. Phạm Đức Viễn; Nguyễn Xuân Thuyết

Thực trạng các yếu tố bảo đảm thực hiện chương trình đào tạo cử nhân ngành giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

41. Nguyễn Văn Long

Giải pháp tập luyện ngoại khóa các môn học thực hành Điện kinh cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

44. Ngô Mạnh Cường

Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

49. Lê Đức Long

Xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

54. Nguyễn Mạnh Toàn

Thực trạng dạy học môn học Quần vợt đối với sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

60. Phùng Xuân Dũng; Hà Hoài Phong

Ứng dụng trò chơi vận động nhằm phát triển thể lực cho học sinh khối 10 Trường Trung học phổ thông Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

64. Lương Thị Ánh Ngọc; Lê Ngọc Nguyên

Thực trạng thể lực chuyên môn của nam vận động viên Muay cầu lạc bộ Tây Thạnh

68. Nguyễn Ngọc Ánh

Thực trạng kỹ thuật đập bóng lao ngắn của Đội tuyển Bóng chuyền nam Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

71. Lê Thị Tuyết Thương

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam thăm và kiểm tra công tác chuẩn bị SEA Games 31 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

74. Trần Văn Khôi

Kế hoạch hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025

77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Văn Hiếu

Bài tập tạ tay tại nhà

80. Thể lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

President Ho Chi Minh and important historical events of Vietnam Sports Day

ARTICLES

34. Nguyen Thi Hong Lien

Evaluating the effectiveness of sports for human development policies on the economy and society

12. Dang Van Dung

Discrimination against people with disabilities (PWDs) at sports centers in urban cultural centers

15. Vu Quynh Nhu; Tran Ngoc Dung; Chu Vuong Thin

Current status and educational orientation of Sports Bachelor in Athletics at Bac Ninh Sports University social in order to satisfy society's demand by 2025 with a vision to 2030

21. Dang Hoai An; Nguyen Nhu Quynh

Actual situation of athletes' learning management at the Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

26. Nguyen Van Phuc; Phan Hoang Lan

Actual effectiveness in advertising, promoting and consulting works for regular college admissions of Bac Ninh Sports University

31. Đinh Khanh Thu; Vu Ba My; Luu Thi Nhu Quynh

Solutions to create a cultural environment at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

36. Pham Duc Vien; Nguyen Xuan Thuyet

The current situation of factors ensuring the content implementation of the PE Bachelor's training program at Tay Bac University

41. Nguyen Van Long

Choosing solutions to practice Athletics extracurricular activities for students at Danang Sports University

44. Ngo Manh Cuong

Actual situation of student's extracurricular sports activities at Information and Communication Technology University - Thai Nguyen University

49. Le Duc Long

Developing an initial swimming teaching program in order to prevent drown accident for primary students in Bac Ninh province

54. Nguyen Manh Toan

Evaluate the current situation of tennis teaching methodology for students at Hanoi University of Physical Education and Sports

60. Phung Xuan Dung; Ha Hoai Phong

Research on some physical games to develop general fitness for grade-10 students at Loc Thanh High School, Bao Lam District, Lam Dong Province

64. Luong Thi Anh Ngoc; Le Ngoc Nguyen

Current status of professional fitness of male Muay athletes of Tay Thanh club

68. Nguyen Ngoc Anh

Actual situation of short-distance ball-hitting technique of Men Volleyball Team at the Bac Ninh Sports University

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Le Thi Tuyet Thuong

Deputy Prime Minister Vu Duc Dam visited and examined the preparation progress for the 31st SEA Games at Bac Ninh Sports University

74. Tran Van Khoi

The plan to instruct residents to practice sports and improve health, develop stature, physical strength, prevent and fight diseases in the 2021-2025 period

77. Pham Tuan Dung; Nguyen Van Hieu

Arm dumbbell exercises at home

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 2-2022
(69)

